

Số: /QĐ-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung giao quy định
tại Nghị định số 254/2025/NĐ-CP; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP
và Thông tư số 67/2018/TT-BTC**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Thông tư số 48/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, khai thác phần mềm quản lý tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 172/STP-XDTHPL ngày 19 tháng 3 năm 2026 về việc dự thảo Quyết định ban hành danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung giao quy định tại Nghị định số 254/2025/NĐ-CP; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP và Thông tư số 67/2018/TT-BTC.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung giao quy định tại Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai và Thông tư số 67/2018/TT-BTC ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, vận hành, trao đổi và khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Tài chính và Giám đốc các sở; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- CVP. UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng Nội chính;
- Lưu: VT, ttlan.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Phong

Phụ lục
DANH MỤC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ NỘI DUNG GIAO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 254/2025/NĐ-CP; NGHỊ ĐỊNH SỐ 151/2025/NĐ-CP VÀ THÔNG TƯ SỐ 67/2018/TT-BTC
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên văn bản giao quy định chi tiết	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên văn bản quy định chi tiết hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan trình văn bản quy định chi tiết hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời gian trình ban hành
1	Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công	Ngày 26/9/2025	Điểm a, b khoản 2 Điều 28 của Nghị định số 254/2025/NĐ-CP quy định: “Điều 28. Trình tự, thời hạn lập, xét duyệt và gửi báo cáo quyết toán theo niên độ 2. Đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân các cấp quản lý: a) Vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý: ... (iv) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Luật Ngân sách nhà nước, quy định tại Nghị định này và các văn bản hướng dẫn luật hiện hành để quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ của chủ đầu tư, sở, ban thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đảm bảo thời hạn quyết toán ngân sách nhà nước.	Quyết định quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ và trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh An Giang	Sở Tài chính	Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan	Tháng 6/2026

			<p>b) <i>Vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý:</i></p> <p><i>Để phù hợp với đặc điểm tổ chức và phân cấp của từng địa phương, căn cứ các quy định tại Nghị định này, Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt quyết toán theo niên độ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn luật....”</i></p>				
2	<p>Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai</p>	<p>Ngày 01/7/2025</p>	<p>Tại khoản 6 Mục I Phần III Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP quy định:</p> <p><i>“1. Trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất và trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng</i></p> <p><i>6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mức nộp cụ thể nhưng không thấp hơn 50% số tiền được xác định theo diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp nhân với giá của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giá đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất.”</i></p>	<p>Quyết định quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh An Giang</p>	Sở Tài chính		Tháng 6/2026
3	<p>Thông tư số 67/2018/TT-BTC ngày 6 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, vận hành, trao đổi và</p>	<p>Ngày 01/9/2018</p>	<p>Tại khoản 6 Điều 9 của Thông tư số 67/2018/TT-BTC quy định:</p> <p><i>“Điều 9. Phối hợp trong công tác báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công</i></p> <p><i>6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin để kiểm tra, đối chiếu kết quả đăng nhập dữ liệu tài sản công vào Cơ sở dữ liệu quốc gia và</i></p>	<p>Quyết định ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin để kiểm tra, đối chiếu kết quả đăng nhập dữ</p>	Sở Tài chính		Tháng 6/2026

khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công		<i>sử dụng thông tin lưu giữ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia vào các mục đích được quy định tại khoản 5 Điều này”.</i>	liệu tài sản công vào Cơ sở dữ liệu quốc gia và sử dụng thông tin lưu giữ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia thuộc phạm vi quản lý tỉnh An Giang			
Thông tư số 48/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, khai thác phần mềm quản lý tài sản công	Ngày 27/8/2023	<p>Tại khoản 5 Điều 12 của Thông tư số 48/2023/TT-BTC quy định:</p> <p>“Điều 12. Khai thác, sử dụng thông tin</p> <p><i>5. Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc phối hợp cung cấp thông tin để kiểm tra, đối chiếu kết quả đăng nhập dữ liệu tài sản công vào Phần mềm và sử dụng thông tin lưu giữ trong Phần mềm vào các mục đích được quy định tại khoản 4 Điều này”</i></p>				